

**S CH NG C A X Y NAM B TRONG TH CHI N QUY T TÂM GI  
V NG C L P, TH NG NH T T N C**

**Ph m H ng Kiên\***

**1. Th c dân pháp v i k ho ch “tr l i ông D ng”**

Ngày 24/8/1945, m t ngày tr c khi Sài Gòn kh i ngh a giành chính quy n (25/8/1945), y ban ông D ng (t i n thân là y ban hành ng gi i phóng ông D ng do De Gaulle thành l p vào cu i n m 1944) ã thông qua k ho ch “tr l i ông D ng” do Leclerc và b tham m u quân vi n chinh Pháp v ch ra, “mu n quay l i áp b c dân t c ta, b n th c dân Pháp ã gi t nh ng àn bà, tr con trong t ng góc ph và t ng làng... chúng dùng phi c , xe t ng, i pháo và t u chi n”<sup>1</sup> th c thi k ho ch.

Gi a lúc nhân dân c n c m ng c l p (2/9/1945), 47 ng i dân Sài Gòn ã ch t và b th ng do hành ng khiêu khích c a b n ph n ng. L p t c, êm 4/9/1945 l c l ng chi n s Công oàn xung phong Sài Gòn i di n cho nhân dân Nam B kh ng khái tuyên th tr c bàn th T qu c: “quy t không n n chí tr c khó kh n, không lùi b c tr c nguy hi m cùng ng bào b o v T qu c, gìn gi non sông”. T ng Công oàn Nam B nhanh chóng t ch c các i v trang công nhân, các nhóm v trang v i l c l ng tham gia ch y u là nông dân c ng l n l t hình thành ngo i ô Sài Gòn - Ch L n. Gi a tháng 9/1945, y ban nhân dân Nam B ban hành nh ng quy nh c th v l nh b th p tác v i Pháp, ng th i kh ng nh quy t tâm “tr c khi dùng vũ l c ch ng l i l u n Pháp..., quy t l p cho c m t tr n tinh th n và m t tr n kinh t ng cho quân ch ph i kinh hoàng v s ng tâm oàn k t c a nhân dân Vi t Nam”. Làm cho “chúng i qua âu, chúng s th y và ch s th y nh ng ô th tr ng không, nhà c a b t cháy và s c m h n c a m t dân t c ch ch c h i u i chúng ra kh i x ”<sup>2</sup>

---

(\*) Th c s , gi ng viên i h c Th D u M t; Email: phamkiendhtdm@gmail.com

<sup>1</sup> H Chí Minh, Toàn t p, t p 4, Nxb CTQG, Hà N i, 2000, tr88.

<sup>2</sup> H Chí Minh, Toàn t p, t p 4, Nxb CTQG, Hà N i, 2000, tr88.

Như các lịch sử kể trên thì rõ ràng, trước đã tâm tái xâm lược các ngày m t rõ ràng của th c dân Pháp, t nh ng ngày u tháng 9 n m 1945 quân và dân Nam B ã kh n tr ng chu n b v m i m t b c vào cu c chi n u m i.

## **2. S ch ng c a X y Nam b th c hi n quy t tâm gi v ng c l p, th ng nh t t n c**

Cách ây, 70 n m v tr c vào r ng sáng ngày 23/9/1945, quân vi n chinh Pháp núp bóng Quân i Hoàng Gia Anh ã n sủng t n công các công s c a chính quy n cách m ng trong thành ph Sài Gòn, kh i u cho cu c chi n tranh xâm l c Vi t Nam l n th hai. Th c dân Pháp, m u toan nhanh chóng chi m Sài Gòn - Nam B , làm bàn p ánh chi m c n c Vi t Nam và toàn cõi ông D ng.

Trong tình th nguy c p, sáng ngày 23/9/1945, X y và U ban nhân dân Nam B h p và i n quy t nh: “Cu c kháng chi n b t u”, “T gi phút này nhi m v c a chúng ta là tiêu di t gi c Pháp và tay sai c a chúng”<sup>3</sup>, i u ó ã th hi n rõ s ch ng trong ra ch tr ng kháng chi n, quy t tâm gi v ng c l p, th ng nh t t n c, ng th i i n báo xin Trung ng và Ch t ch H Chí Minh ch th<sup>4</sup>. Quy t nh úng n y c s nh t trí c a Ban Th ng v Trung ng ng, c a Ch t ch H Chí Minh ngay trong ngày 23 tháng 9. M t ngày sau, Chính ph lâm th i n c Vi t Nam dân ch c ng hòa g i Hu n l nh cho quân và dân Nam B , kh ng nh: “Lòng kiên quy t, đ ng c m c a nhân dân Nam B ch ng l i quân i xâm l c ch ng nh ng làm cho ng bào c n c khâm ph c, mà còn ch ng t cho c th gi i u bi t các quy n c l p c a nhân dân Nam B ... ng bào ph i kiên quy t gi v ng lòng tin t ng lai và l p t c thi hành tri t nh ng l i th qu quy t trong ngày c l p”.

c l i b c th ngày 26 tháng 9 n m 1945 c a Ch t ch H Chí Minh g i ng bào Nam B , chúng ta càng th y rõ h n s tán thành và ng h c a Trung ng, c a

<sup>3</sup> *Mùa thu r i ngày h m ba*, Nxb CTQG, Hà N i, 1996, tr 54 - 55

<sup>4</sup> 20 gi 30 phút, ngày 23 tháng 9, Trung tâm thu tín Trung ng (BCR ) nh n c b c i n c a y ban kháng chi n Nam B thông báo tình hình và xin Chính ph cho ch th . Sau khi nh n c i n, Ch t ch H Chí Minh ã tri u t p cu c h p kh n c p. Các thành viên tham đ ã nh t trí kêu g i ng bào Nam b kháng chi n b o v n n c l p t do c a T qu c. l gi ngày 24. 9, ài Ti ng nói Vi t Nam truy n b c i n c a Chính ph ch th cho U ban kháng chi n Nam B , kêu g i ng bào Nam b kháng chi n. Qua lần sóng i n, Nam B ã nh n c ch th kháng chi n c a Trung ng (*N a th k ài Ti ng nói Vi t Nam*, Nxb CTQG, H, 1995, tr 30, 31)

Chính phủ và các lãnh đạo Việt Nam quy tụ tại Paris phát biểu trước Quốc hội Nam Bộ kháng chiến: “Tôi chỉ có một lòng yêu nước và một lòng kiên quyết ái quốc của người Nam Bộ... Chính phủ và toàn quốc kháng chiến sẽ giúp chúng ta chiến thắng và nhân dân chúng ta sẽ giành được độc lập, tự do và hạnh phúc... Chúng ta nhất định thắng lợi vì chúng ta có lợi ích quốc gia dân tộc. Chúng ta nhất định thắng lợi vì cuộc tranh đấu của chúng ta là chính đáng”<sup>5</sup>. Ngày 10 tháng 10 năm 1954, Thủ tướng Phạm Văn Đồng tuyên bố: “Chúng tôi không ghét, không thù gì dân tộc Pháp. Trái lại chúng tôi kính phục cái dân tộc lao động tiên tiến và văn minh của họ. Vì thế, chúng tôi không đòi hỏi họ phải rút quân khỏi Việt Nam, chúng tôi chỉ đòi hỏi họ phải rút quân khỏi miền Bắc Việt Nam, để miền Bắc Việt Nam được hưởng độc lập, tự do, bình đẳng và bác ái và để các ngành kinh tế, văn hóa, khoa học và công nghệ của họ được phát triển”<sup>6</sup>.

Bên cạnh sự thất bại của quân đội Pháp trong chiến tranh xâm lược Việt Nam, Hội Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định rõ với người Pháp rằng: “sự chiến đấu của chúng tôi không nhằm vào nước Pháp, chúng tôi không nhắm mắt vào người Pháp làm thù địch, mà chỉ chống lại sự tàn bạo của ông Đờ-lơ-cát đối với nhân dân Pháp... làm mất danh tiếng của nước Pháp bởi chúng tôi chưa từng thấy họ làm như thế nào: phu sai, t phu, thuế, bóc lột, cướp bóc, mua chuộc, phi nhân và cướp bóc, thuế má nặng nề... bóc lột tàn nhẫn... lúc này đã mở đầu công cuộc đấu tranh của chúng tôi ở Nam Bộ... Chúng tôi bắt buộc phải kháng chiến chống lại sự xâm lược và áp bức của chúng tôi”<sup>7</sup>.

Mặc dù bị lợi thế so sánh về quân lực, trang bị vũ khí, nhân lực quân dân Sài Gòn và lòng căm thù sâu sắc, nhưng tinh thần dũng cảm, tinh thần quyết tâm chiến đấu của người dân Sài Gòn không hề nao núng. Họ đã sẵn sàng hy sinh, thậm chí hy sinh mạng sống để bảo vệ quê hương, đất nước. Họ đã sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng hy sinh, sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng hy sinh... Có thể nói, ngay sau Lễ ký kết Hiệp định Genève và “Tuyên cáo quốc gia” của Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ, chúng ta

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 4, NXB CTQG, Hà Nội, 2000, tr. 27.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 4, NXB CTQG, Hà Nội, 2000, tr. 65.

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 4, NXB CTQG, Hà Nội, 2000, tr. 67.

m t êm 23 tháng 9 n m 1945, Sài Gòn ã tr thành m t “thành ph ch t” i v i quân vi n chinh xâm l c: không i n, thi u n c, thi u l ng th c th c ph m, các ho t ng s n xu t và mua bán ng ng tr .

i ôi v i ó là các i t v nhanh chóng c thành l p, thu hút ông o thanh niên nam n tham gia chi n u ánh tr quân Pháp, các chi n s l c l ng v trang t nh p vào sân bay Tân S n Nh t, t cháy tàu Pháp c p b n Sài Gòn, phá khám l n... Nh ng tr n ánh ác li t ã di n ra C u Bông, Th Nghè, Khánh H i, Gia nh, a Cao... Sau m t tu n chi n u, quân dân Sài Gòn – Ch L n ã lo i kh i vòng chi n 300 quân ch, 138 xí nghi p và công s l n, 22 kho tàng, 51 tàu thuy n. 200 xe h i và m t s c u ng b t phá<sup>8</sup>.

Nhanh chóng hình thành 4 m t tr n bao vây thành ph , ng n ch n không cho ch m r ng a bàn xâm chi m. n cu i tháng 10 n m 1945, sau h n m t tháng chi n u, quân và dân Sài Gòn – Ch L n – Gia nh ã hoàn thành xu t s c nhi m v c m chân ch. K ho ch ánh chi m thành ph b ng m t cu c "hành quân c nh sát", sau ó ánh chi m Nam B trong 18 ngày c a th c dân Pháp ã b th t b i. ng th i, th c hi n tri t ch tr ng “tiêu th kháng chi n”, v i tinh th n làm cho “quân Pháp i n âu c ng g p c nh ng không nhà v ng, không ng i, không l ng th c. Chúng ta quy t không c ng tác v i chúng, không ch u s ng chung v i l th c dân Pháp”<sup>9</sup>

Nh v y, ch ba tu n sau khi Ch t ch H Chí Minh c b n Tuyên ngôn c l p khai sinh N c Vi t Nam Dân ch C ng hòa, nhân dân Nam B ch a k p h ng ni m vui c a công dân m t n c t do l i ph i c m súng ng lên chi n u gi v ng n n c l p v a giành c. th i i m y th thách, v i tinh th n quy t oán, ch ng c a quân và dân Nam B ã “ m nh n s m nh m u cu c kháng chi n c a toàn dân t c”<sup>10</sup>, anh d ng b c vào cu c chi n u b o v c l p t do, tiêu hao m t b ph n sinh l c ch, làm th t b i âm m u và hành ng ánh nhanh th ng nhanh c a chúng

<sup>8</sup> *L ch s Sài Gòn – Gia nh kháng chi n (1945 – 1975)*, Nxb thành ph H Chí Minh, 1994, tr. 53.

<sup>9</sup> H Chí Minh, *Toàn t p*, t p 4, Nxb CTQG, Hà N i, 2000, tr77.

<sup>10</sup> B Qu c phòng – Vi n L ch s quân s Vi t Nam, *65 n m Toàn qu c kháng chi n (19.12.1946 – 19.12-.2011)*, *H p tuy n các công trình khoa h c*, Nxb Q ND, Hà N i 2012, tr. 717.

mi n Nam, góp ph n ng n c n b c t i n c a quân Pháp t o i u ki n cho nhân dân c n c chu n b cho công cu c u tranh lâu dài. Lòng yêu n c, chí d ng c m c a nhân dân Nam B ã góp ph n tô th m ch ngh a anh hùng cách m ng Vi t Nam; là ng l c tinh th n cho toàn dân t c b c vào cu c kháng chi n ch ng Pháp tr ng k vì m t Vi t Nam c l p, th ng nh t. V i nh ng chi n công to l n, tháng 2 n m 1946, ng bào, chi n s mi n Nam vinh d c Ch t ch H Chí Minh ã trao t ng danh hi u “Thành ng T Qu c”.

### **3. C n c chi vi n cho t i n tuy n mi n Nam, quy t gi v ng c l p, th ng nh t non sông**

Ti ng súng kháng chi n anh d ng c a nhân dân Sài Gòn vang d i kh p c n c. Cùng v i nh t trí quy t tâm kháng chi n c a X y, y ban nhân dân Nam B , Trung ng ng và Ch t ch H Chí Minh kêu g i, “ph i trút toàn l c vào ó. Hy sinh h t th y vì kháng chi n, hy sinh h t th y vì m t tr n mi n Nam”<sup>11</sup> và kh ng nh: “m c dù quân Pháp có khí gi i t i tân, tôi bi t ch c chúng không bao gi c p n c ta c âu. T Nam chí B c ng bào ta luôn luôn s n sàng. M y tri u ng i nh m t, quy t tâm ánh tan quân c p n c. Không quân i nào, không khí gi i nào có th ánh ngã c tinh th n hy sinh c a toàn th m t dân t c”<sup>12</sup>

H ng ng l i kêu g i, c n c di n ra phong trào ng h ng bào mi n Nam kháng chi n, lôi cu n s tham gia c a m i t ng l p nhân dân v i tinh th n “N c Vi t Nam là c a ng i Vi t Nam” “Tri t ng h Nam B kháng chi n”<sup>13</sup>. Các ho t ng quyên góp v t ch t, l p qu kháng chi n ng h Nam B di n ra kh p m i n i. c bi t, k p th i chi vi n cho Nam B , Trung ng ng và Ch t ch H Chí Minh ã phát ng “Phong trào Nam Ti n” và thành l p các i quân Nam Ti n g p rút hành quân vào mi n Nam, sát cánh cùng quân dân mi n Nam chi n u. Phong trào ã thu hút hàng ch c v n thanh niên nam n , thi u niên, ph lão thu c các giai c p, t ng l p tình nguy n xung phong vào các i quân Nam ti n lên ng vào Nam chi n u. L ng

<sup>11</sup> *Nh ng s ki n l ch s ng*, T p 2 (1945 – 1954), Nxb S Th t, Hà N i 1979, tr.29.

<sup>12</sup> H Chí Minh, Toàn t p, t p 4, Nxb CTQG, Hà N i, 2000, tr77.

<sup>13</sup> Kh u hi u kêu g i ng h Nam B kháng chi n.

thực, quần áo, thực phẩm, những vũ khí súng đạn thu được giành cho các đơn vị quân Nam tiến. Chỉ ba ngày sau khi giải phóng Sài Gòn, ngày 26/9/1945, chỉ thị Nam Tiến ưu tiên đã lên tàu từ Hà Nội.

Huân chương không ngày nào không có quân Nam tiến, huân chương không có chuyến tàu Bắc – Nam nào không chở quân Nam tiến. Từ tháng 11 năm 1945, Bộ Tổng Tham mưu còn tổ chức nhiều chuyến vận chuyển vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng, thực phẩm, tài liệu vào Nam Bộ. Các chỉ thị Nam Long, Vi Dân, Thu Sơn, Bắc Bộ, Hoa Lư... đã có mặt Xuân Lộc, Củ Chi, Nghè,... kịp thời góp sức cho quân dân Nam Bộ. Quân Nam, có 100 thanh niên nhập ngũ thì có 37 người xung phong vào các đơn vị quân Nam Tiến. Cho đến năm 1946, Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ đã chỉ định cho tiến tuyến miền Nam 12 chỉ thị và 6 chỉ thị Nam tiến (tổng cộng 18 chỉ thị) và 6 tiểu đoàn (ngày nay)<sup>14</sup>. Các đơn vị quân Nam Tiến là hình ảnh của quân công nhân, binh lính nhân dân ý chí chiến đấu vì độc lập, thống nhất đất nước của toàn quân, toàn dân ta trong những tháng đầu của Nam Bộ kháng chiến. Chỉ thị Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Các anh viên Nam Tiến đã góp phần công lao to lớn vào công cuộc tranh đấu độc lập và thống nhất Tổ quốc”<sup>15</sup>

Sự chiến đấu của Xứ ủy Nam Bộ trong những cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai và ủng hộ công nhân hàng vận Nam Bộ, góp sức cùng chiến đấu đã trở thành những hình ảnh ý chí giành độc lập, thống nhất, kháng chiến “Non sông Việt Nam là máu thịt, dân tộc Việt Nam là máu thịt”<sup>16</sup> “Nam bộ là máu của máu Việt Nam, đất đai của đất Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý đó không bao giờ thay đổi”<sup>17</sup>, binh lính sáng ngời của ý chí bất khuất, tinh thần chiến đấu và kiên quyết “Giặc cướp quy phục do và độc lập”<sup>18</sup> của dân tộc ta trong thời kỳ Hồ Chí Minh. Với tinh thần và ý chí đó, quân dân hai miền Nam – Bắc đã vượt qua 30 năm kháng chiến trường kỳ gian

<sup>14</sup> Bộ Quốc phòng, Tổng cục Cao Bằng, *Quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng*, NXB Quân đội, Hà Nội, 2014, tr.249.

<sup>15</sup> Nguyễn Văn Tấn, *Nam Bộ và Nam phần Trung Bộ trong hai năm đầu kháng chiến (1945 – 1946)*, tài liệu tham khảo lịch sử kháng chiến, NXB Văn-S - a, Hà Nội, 1957, tr.129.

<sup>16</sup> Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 11, NXB CTQG, Hà Nội, 2011, tr. 264.

<sup>17</sup> *Hội ký của cán bộ Văn phòng Quốc hội*, NXB CTQG, Hà Nội, 2000, tr.27.

<sup>18</sup> Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 4, NXB CTQG, Hà Nội, 2011, tr.3.

kh, giành thắng lợi trên võn trong cuộc chiến ngo xâm gi v ng c l p, t do, th ng nh t cho T qu c.

Trong th i k i m i, chúng ta c n t i p t c phát huy tinh th n ch ng y l i nh ng nguy c , thách th c nh : “t t h u xa h n v kinh t ... tình tr ng suy thoái v chính tr , t t ng, o c, l i s ng c a m t b ph n không nh cán b , ng viên”<sup>19</sup>.

ng th i, ch ng tranh th nh ng th i c , v n h i phát tri n “ i t t ón u”, sáng t o và ch ng t n đ ng th i c trong phát tri n kinh t , h i nh p qu c t ... là c s toàn ng, toàn dân và toàn quân ta y nhanh s nghi p công nghi p hóa, hi n i hóa t n c, nâng cao i s ng nhân dân, t ng b c c ng c và t ng c ng ti m l c qu c phòng quân s b o v v ng ch c T qu c xã h i ch ngh a th c hi n c m c tiêu “dân giàu, n c m nh, dân ch , công b ng, v n minh”<sup>20</sup>.

#### TÀI LI U THAM KH O

1. ng C ng s n Vi t Nam, V n ki n i h i i bi u toàn qu c l n th XI, Nxb, CTQG, Hà N i, 2011.
2. ng C ng s n Vi t Nam, V n ki n ng toàn t p, t p 2,3 Nxb CTQG, Hà N i.
3. Võ Nguyên Giáp (2010), *iên Biên Ph* , Nxb, CTQG, Hà N i, 2010.  
Lê Du n (1990), *D i lá c v vang c a ng, vì c l p, vì t do, vì ch ngh a xã h i, ti n lên giành nh ng th ng l i m i*, Nxb S Th t, Hà N i, 1990
4. Nguy n Nh Ý (2011, Ch biên), *i t i n ti ng Vi t*, Nxb HQG Thành ph H Chí Minh 2011.
5. Ph m H ng Kiên (2014), góp ph n tìm hi u s ch ng c a ng trong kháng chi n ch ng th c dân Pháp xâm l c, T p chí L ch s ng, s 6/2014.

---

<sup>19</sup> ng C ng s n Vi t Nam, V n ki n i h i i bi u toàn qu c l n th XI, Nxb, CTQG, Hà N i, 2011, tr185.

<sup>20</sup> ng C ng s n Vi t Nam, V n ki n i h i i bi u toàn qu c l n th XI, Nxb, CTQG, Hà N i, 2011, tr30.